

## BÁO CÁO

**Thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định tổng mức chi trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã Đắk Ui**

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và phân công của Thường trực HĐND xã, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định tổng mức chi trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã Đắk Ui kèm theo Tờ trình số 124/TTr-UBND ngày 05/8/2026 của UBND xã, kết quả như sau:

### **I. VỀ SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ**

#### **1. Sự cần thiết ban hành nghị quyết**

Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy việc ban hành Nghị quyết quy định tổng mức chi trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND xã Đắk Ui là cần thiết.

Việc ban hành Nghị quyết nhằm cụ thể hóa quy định của pháp luật về mức chi trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND cấp xã; đồng thời tạo cơ sở để các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí phục vụ công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã.

Theo Tờ trình của UBND xã, trong thời gian từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 30/6/2026, HĐND và UBND xã đã ban hành 04 nghị quyết và 05 quyết định quy phạm pháp luật nhưng chưa thực hiện thanh toán kinh phí do chưa có mức chi cụ thể áp dụng trên địa bàn xã. Nội dung này cho thấy việc ban hành Nghị quyết là cần thiết, nhằm tạo cơ sở pháp lý và thực tiễn để tổ chức thực hiện nhiệm vụ, đồng thời bảo đảm việc quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí theo quy định.

#### **2. Về cơ sở pháp lý**

Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy Tờ trình và dự thảo Nghị quyết đã viện dẫn các văn bản pháp luật chủ yếu có liên quan, gồm: Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15; Nghị quyết số 197/2025/QH15 của Quốc hội; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP và Nghị định số 289/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

### **II. VỀ NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

#### **1. Về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng quy định tại dự thảo.

Phạm vi điều chỉnh tập trung vào tổng mức chi trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND xã; đối tượng áp dụng là các cơ quan, tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ xây dựng hoặc tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Đề nghị cơ quan soạn thảo tiếp tục rà soát để bảo đảm phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng phù hợp với thẩm quyền của HĐND xã và không mở rộng đối tượng áp dụng vượt quá phạm vi được pháp luật quy định.

## **2. Về tổng mức chi đối với văn bản quy phạm pháp luật mới hoặc thay thế**

Theo khoản 1 Điều 3 dự thảo, mức chi được xác định: Nghị quyết của HĐND xã: 10.000.000 đồng/01 văn bản; Quyết định của UBND xã: 8.000.000 đồng/01 văn bản.

Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy các mức chi trên được xây dựng trên cơ sở mức chi tham chiếu quy định tại Nghị định số 289/2025/NĐ-CP. Tuy nhiên, mức chi tham chiếu không đồng nghĩa với việc mặc nhiên áp dụng mức tối đa hoặc cố định. Việc xác định mức chi cụ thể thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND cấp xã và phải bảo đảm phù hợp với khả năng cân đối ngân sách, tình hình thực tế và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ tại địa phương.

## **3. Về mức chi đối với văn bản sửa đổi, bổ sung**

Tại Khoản 2 Điều 3 dự thảo quy định:

- Trường hợp sửa đổi, bổ sung một số điều của từ 02 văn bản quy phạm pháp luật trở lên thì áp dụng bằng tổng mức chi xây dựng 01 nghị quyết, quyết định;
- Trường hợp sửa đổi, bổ sung một số điều của 01 văn bản thì áp dụng bằng 60% tổng mức chi xây dựng 01 nghị quyết, quyết định.

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với cách quy định này theo dự thảo.

## **4. Về mức chi đối với văn bản bãi bỏ**

Khoản 3 Điều 3 dự thảo quy định trường hợp xây dựng nghị quyết, quyết định quy phạm pháp luật bãi bỏ một phần hoặc bãi bỏ toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật thì áp dụng mức chi bằng 30% tổng mức chi trong xây dựng 01 nghị quyết, quyết định.

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo.

## **5. Về nguồn kinh phí**

Điều 4 dự thảo quy định kinh phí xây dựng nghị quyết, quyết định quy phạm pháp luật được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định phân cấp quản lý ngân sách hiện hành trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của cơ quan, đơn vị và các nguồn lực hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với quy định này.

## **III. VỀ SỰ PHÙ HỢP VỚI CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG, TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, TÍNH HỢP HIẾN, HỢP PHÁP VÀ TÍNH THỐNG NHẤT CỦA DỰ THẢO**

Qua thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy nội dung dự thảo Nghị quyết cơ bản phù hợp với mục đích, yêu cầu đặt ra và bám sát các căn cứ pháp lý được UBND xã trình.

Dự thảo nghị quyết có kết cấu, đã xác định rõ phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, các mức chi đối với từng trường hợp xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và nguồn kinh phí thực hiện.

Việc quy định tổng mức chi cũng phù hợp với nội dung Tờ trình của UBND xã về yêu cầu bảo đảm cơ sở thực hiện nhiệm vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã.

#### **IV. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH HĐND XÃ:**

Qua thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị UBND xã một số nội dung như sau:

1. Căn cứ Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 289/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định: Tổng mức chi xây dựng Nghị quyết của HĐND cấp xã, quyết định của UBND cấp xã do HĐND cấp xã quyết định dựa trên khả năng cân đối ngân sách, thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật, tình hình hình thực tế và trên cơ sở tham chiếu mức 10 triệu đồng đối với nghị quyết HĐND cấp xã, 8 triệu đồng đối với quyết định UBND cấp xã. Đề nghị làm rõ dựa trên căn cứ nào để xác định mức chi Nghị quyết HĐND xã là 10.000.000 đồng/01 văn bản và quyết định của UBND xã là 8.000.000 đồng/01 văn bản là phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của xã, trong điều kiện nguồn ngân sách địa phương còn hạn chế, phải bảo đảm kinh phí thực hiện nhiều nhiệm vụ chi theo phân cấp. Đề nghị UBND xã cung cấp dự kiến số lượng văn bản quy phạm pháp luật xây dựng hằng năm; nhu cầu kinh phí tương ứng; khả năng cân đối và bố trí trong dự toán ngân sách xã; sự phù hợp của mức chi với tình hình thực tế và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ tại địa phương.

2. Căn cứ Khoản 3 Điều 7 Nghị định số 289/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc thanh, quyết toán theo phương thức khoán chi đối với từng nhiệm vụ, hoạt động. Đề nghị UBND xã làm rõ đối với mức chi Nghị quyết HĐND xã là 10.000.000 đồng/01 văn bản và quyết định của UBND xã là 8.000.000 đồng/01 văn bản là tổng mức khoán chi cho việc xây dựng một văn bản hay mức chi cố định được thanh toán cho mỗi văn bản; đồng thời làm rõ việc phân bổ, sử dụng, thanh toán và quyết toán trong tổng mức chi đối với từng nhiệm vụ, hoạt động và sản phẩm hoàn thành theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 289/2025/NĐ-CP của Chính phủ. Trên cơ sở đó, đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định phù hợp vào dự thảo Nghị quyết để bảo đảm rõ căn cứ thực hiện, thanh toán và quyết toán kinh phí.

3. Đề nghị chỉnh sửa khoản 3 Điều 5 của dự thảo Nghị quyết theo hướng: Khi văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, Ủy ban nhân dân xã phải rà soát, tham mưu trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung Nghị quyết này đối với những nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân xã, không quy định theo hướng tự động áp dụng văn bản mới.

4. Về lập dự toán và tổ chức thực hiện: Đề nghị UBND xã chỉ đạo cơ quan chuyên môn căn cứ chương trình, kế hoạch và nhiệm vụ xây dựng văn bản quy

phạm pháp luật hằng năm để chủ động lập dự toán, tổng hợp vào dự toán ngân sách theo quy định. Việc thực hiện chỉ phải trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao, đúng mục đích, đúng đối tượng, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả và thực hiện đầy đủ hồ sơ, chứng từ thanh, quyết toán theo quy định.

#### 5. Về thể thức, kỹ thuật trình bày và hồ sơ trình:

Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, chỉnh sửa các nội dung sau:

- Tại phần “Xét” của dự thảo Nghị quyết, đề nghị sửa cụm từ: “*Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân xã*” thành: “*Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân xã*”.

- Thống nhất tên gọi Nghị quyết trong toàn bộ hồ sơ, gồm Tờ trình, dự thảo Nghị quyết, báo cáo thẩm định, báo cáo tiếp thu, giải trình và các tài liệu liên quan.

- Rà soát toàn bộ căn cứ pháp lý về số hiệu, ngày tháng năm ban hành, tên gọi và hiệu lực của văn bản được viện dẫn.

- Rà soát Điều 5 để xác định rõ trách nhiệm của UBND xã và cơ quan, đơn vị chủ trì xây dựng văn bản trong lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí.

- Xác định cụ thể thời điểm có hiệu lực của Nghị quyết tại Điều 6, bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật và thời điểm tổ chức thực hiện.

#### 6. Về trình tự lấy ý kiến và hoàn thiện hồ sơ

Theo hồ sơ trình, thời gian lấy ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết còn rất ngắn. Đề nghị UBND xã và cơ quan chủ trì soạn thảo bảo đảm việc lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức có liên quan được thực hiện đúng quy định, có đủ thời gian nghiên cứu, góp ý, tổng hợp, tiếp thu và giải trình.

Đề nghị chỉ trình HĐND xã xem xét, quyết định sau khi hồ sơ dự thảo đã được hoàn thiện, bảo đảm đầy đủ các tài liệu theo quy định và đã tiếp thu, giải trình các ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã, kính trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, quyết định./.

#### Nơi nhận:

- TT HĐND xã (b/c);
- UBND xã,
- VP HĐND-UBND xã;
- Thành viên Ban KTNS;
- Đại biểu HĐND xã khoá XIII;
- Lưu: Ban KT-NS.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH**  
**TRƯỞNG BAN**

**A Nhân**

